

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **02** /2026/HSPT
Ngày 07/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Bá Dự

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Như Phượng

Ông Lê Văn Duy

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Hòa Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 112/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Thân Thị Hoàng T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Gia Lai.

****Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Thân Thị Hoàng T; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 30/6/1976, tại Gia Lai; Nơi thường trú: Số nhà 26/50 đường T, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú hiện nay: Làng J 2, xã I, tỉnh Gia Lai; Số định danh cá nhân: 0641xxxx6199; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Thân Tòng (đã chết) và bà Hoàng Thị Sen; Bị cáo có chồng tên là Hồ Đắc N (đã ly hôn) và 02 người con sinh năm 2004 và 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Vắng mặt

2. Lưu Thị Q; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 25/02/1965, tại Nam Định; Nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 3, phường T, tỉnh Gia Lai; Số định danh cá nhân: 0361xxxx9302; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Lưu Ngọc Dung (đã chết) và bà Trịnh Thị Hiền (đã chết); Bị cáo có chồng là Đinh Viết Đ, sinh năm: 1959 (đã chết) và 02 người con sinh năm 1984 và 1988; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 30/6/2009 bị Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, được trừ đi 09 ngày bị tạm giữ, còn lại 05 tháng 21 ngày, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Chưa được xóa án tích do chưa

chấp hành xong bản án phân hình phạt bổ sung và án phí; Bị tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Nguyễn Thị N; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 30/12/1965, tại Gia Lai; Nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà 173 đường L, tổ 9, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai; Số định danh cá nhân: 0641xxxx3445; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Nguyễn C và bà Chế Thị L; Bị cáo có chồng là Nguyễn Bá S (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 27//01/2011 bị Toà án nhân dân thành phố pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Đã được xoá án tích; Bị tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

4. Nguyễn Thị G; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 18/4/1976, tại Kon Tum; Nơi thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn 2, xã Đăk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi; Số định danh cá nhân: 0621xxxx0547; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Đặng G và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Bị cáo có chồng là Võ G và 02 người con sinh năm 1999 và 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 23/02/2016 bị công an tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 25/02/2016, thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử lý hành chính; Bị tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Vắng mặt.

Trong vụ án còn 06 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/10/2024 Phạm Thị Y, Trần Thị Phương T, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Trung, Lưu Thị Q và Nguyễn Thị T đang ngồi chơi và ăn uống tại nhà của Thân Thị Hoàng T thuộc làng Jút 2, xã Ia , huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai thì Thu rủ mọi người cùng đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì lát ăn tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, Thu đã đi mua 02 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá để tất cả cùng đánh bài xì lát ăn tiền tại nhà của Thu. Cách thức chơi: Trong tất cả người chơi, có một người đảm nhận vai trò "nhà cái". Ngoại trừ nhà cái, người chơi (nhà con) phải đặt cược trước số tiền, mỗi ván 50.000 đồng đến 300.000 đồng tùy người chơi trong mỗi ván. Nếu thắng, họ nhận được số tiền tương đương như đã cược, còn thua thì mất số tiền đã cược cho nhà cái. Người chơi sử dụng bộ bài Tứ lơ khơ để đánh, bắt đầu một ván bài mỗi cửa

(mỗi người chơi) sẽ được chia 02 lá bài, sau khi xem bài tùy mỗi cửa sẽ giăng (úp) bài và bốc số bài còn dư được đặt dưới chiếu bạc sao cho đủ số điểm được quy định. Sau đó, nhà cái sẽ chia lần lượt cho người chơi lần lượt cho từng người chơi bắt đầu từ người ngồi cạnh nhà cái, có thể từ phải sang trái hoặc từ trái sang phải tùy nhà cái, sau cùng là bài của nhà cái. Các lá bài còn dư thì nhà cái đặt trên nắp nhựa chính giữa vòng tròn. Cách tính điểm như sau: Sau khi nhà cái chia bài xong thì tất cả cùng xem bài, tùy vào điểm số của bài mà mỗi người lần lượt chọn bốc thêm bài hay không (nhà cái bốc sau cùng). Cách tính điểm (không quan tâm màu sắc lá bài):

+ Các lá bài: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thì số điểm tương ứng con số.

+ Các lá bài: J, Q, K thì mỗi lá được 10 điểm.

+ Lá bài A (át): có thể tính theo: 1 lá A thì tính là 10 hoặc 11 đối với người chơi có 02 lá bài, tính 01 đối với người chơi có 4 lá bài trở lên.

Với hai lá bài được chia đầu tiên người nào có trường hợp sau đây thì trình bài (lật bài) ngay cho nhà cái để hưởng phần thắng cược của họ: xì bàn (xì bàn) có 2 lá AA, xì lát có 1 lá A và thêm một trong các lá 10, J, Q, K. Nếu nhà cái có xì bàn hoặc xì lát thì nhà cái thắng hết nhà con (ngoại trừ nhà con nào bằng hoặc cao hơn nhà cái), bài sẽ được thu lại để chơi ván mới. Nếu nhà cái không có xì bàn hoặc xì lát, những người nào có sẽ thắng cược nhà cái và dừng ván bài ấy. Sau đó nhà cái và những người chơi còn lại tiếp tục bốc thêm bài. Bốc thêm bài: Sau khi tính điểm 2 lá, người chơi có quyền bốc thêm bài (bọt bài) từ những lá bài còn dư để ở trên nắp nhựa, sao cho số điểm nằm trong khoảng 16 đến 21. Việc bốc thêm bài được thực hiện theo vòng tròn của hướng chia bài, lần lượt người này xong mới đến người khác. Mọi nhà phải đạt ngưỡng ít nhất là 16 điểm trước khi quyết định không bốc thêm bài, nếu chưa đủ mà bị nhà cái kiểm bài thì họ bị thua ván đó.

Trước hoặc trong giai đoạn bốc bài, bất kỳ lúc nào nhà cái cũng có quyền kiểm (khui) bài nhà con nếu bài nhà con đã đủ điểm. Sau khi tất cả nhà con đã bốc bài, nhà cái có quyền kiểm (khui) bài bất kỳ nhà con nào, nếu nhà cái hơn điểm nhà con thì thắng cược nhà con và ngược lại, nếu hai bên bằng điểm nhau thì được tính hòa (chạy). Khi kiểm (khui) bài một người cụ thể, nhà cái chỉ cần thông báo rằng nhà cái thắng hoặc thua người bị kiểm, không nhất thiết phải tiết lộ số điểm của mình cho tất cả người chơi, ngoại trừ phải cho người bị kiểm bài biết nếu bị người này yêu cầu. Các trường hợp đặc biệt của giai đoạn này gồm:

+ Ngũ linh: với năm lá bài trên tay mà tổng điểm bằng 16 đến 21, người chơi thắng tuyệt đối. Nếu nhà cái và nhà con đều ngũ linh thì ván đó hòa.

+ Đền bài: Người nào biết bài của mình chưa đủ 16 điểm nhưng không bọt thêm bài thì bị thua.

+ Quá 21 điểm (quắc/ngoác) thường được cho là thua, nếu nhà cái cũng quắc thì ván đó hòa.

Sau mỗi lần khai bài một người cụ thể, hoặc sau khi kiểm bài của tất cả nhà con thì nhà cái sẽ căn cứ điểm thắng thua để thu tiền hoặc trả tiền cho người chơi. Sau khi nhà cái giao nhận tiền thắng thua cho tất cả người chơi thì ván đó kết thúc. Khi nhà cái đã làm cái được 06 ván bài, không tính thắng hay tính thua bạc thì nhà cái đó bắt buộc phải bỏ ra số tiền 50.000 đồng là tiền xâu và phải bỏ trong hộp nhựa dưới chiếu bạc cho Thu.

Cả nhóm chơi đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Nguyễn Thị H1 đến và vào chơi cùng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Ia Grai phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 42.000.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá có hình hoa văn màu vàng xanh đen; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá hình xúc xắc, cúc áo màu xanh đỏ tím vàng; 01 nắp nhựa màu trắng; 01 chăn vải màu đỏ có kích thước (160x200)cm; 01 chiếu nhựa hiệu “CHIEU NHUA PHUONG HOA” màu nâu đỏ vàng xanh, kích thước (180x300)cm; 01 hộp nhựa có nắp màu trắng; 01 túi xách bằng da màu vàng có kích thước (20x7x14)cm; thu giữ trên người Nguyễn Thị H1 số tiền 10.400.000 đồng; thu giữ trên người Nguyễn Thị G số tiền 590.000 đồng.

Số tiền từng bị cáo dùng đánh bạc như sau: Thân Thị Hoàng T sử dụng số tiền là 5.650.000 đồng; Phạm Thị Y sử dụng số tiền là 7.400.000 đồng; Trần Thị Phương T sử dụng số tiền 2.300.000 đồng; Nguyễn Thị K sử dụng số tiền là 2.300.000 đồng; Nguyễn Thị N sử dụng số tiền là 4.500.000 đồng; Nguyễn Thị G sử dụng số tiền là 1.950.000 đồng; Nguyễn Thị H1 sử dụng số tiền 13.300.000 đồng; Nguyễn Thị Trung sử dụng số tiền là 2.300.000 đồng; Nguyễn Thị T sử dụng số tiền là 2.300.000 đồng; Lưu Thị Q sử dụng số tiền là 150.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 42.000.000 đồng, trong số tiền này có 150.000 đồng tiền xâu.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 16/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Gia Lai) truy tố bị cáo Thân Thị Hoàng T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lưu Thị Q, Trần Thị Phương T, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Trung, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị G, Phạm Thị Y, Nguyễn Thị H1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số 09/2025/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Thân Thị Hoàng T phạm các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; Các bị cáo Lưu Thị Q, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị H1, Trần Thị Phương T, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị Trung, Nguyễn Thị T, Phạm Thị Y phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thân Thị Hoàng T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thân Thị Hoàng T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Thân Thị Hoàng T số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Thân Thị Hoàng T phải chấp hành hình phạt chung của tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024; Buộc bị cáo Thân Thị Hoàng T phải chấp hành hình phạt bổ sung là nộp số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị Q 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Lưu Thị Q số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị G số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo khác, hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của các bị cáo

- Ngày 07/8/2025 bị cáo Thân Thị Hoàng T, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị G kháng cáo xin hưởng án treo
- Ngày 12/8/2025/2025 bị cáo Lưu Thị Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị N và bị cáo Lưu Thị Q xin rút đơn kháng cáo, bị cáo Thân Thị Hoàng T và bị cáo Nguyễn Thị G vắng mặt tại phiên tòa.
- Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lưu Thị Q và bị cáo Nguyễn Thị N, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thân Thị Hoàng T và bị cáo Nguyễn Thị G giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của của các bị cáo: Hồ sơ vụ án thể hiện lời khai nhận tội của các bị cáo Thân Thị Hoàng T, Nguyễn Thị N, Lưu Thị Q và Nguyễn Thị G phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo khác và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác, có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/10/2024, bị cáo Thu đã đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá để cùng các bị cáo Lưu Thị Q, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị H1, Trần Thị Phương T, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị Trung, Nguyễn Thị T, Phạm Thị Y, Nguyễn Thị H1 đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì lát ăn tiền. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Ia Grai phát hiện và bắt quả tang thu giữ tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 42.000.000 đồng. Khi đánh bài thì bị cáo Thu có thu tiền xâu cứ mỗi người cầm cái 06 ván là 50.000 đồng không kể thắng hay thua.

Do đó, bị cáo Thân Thị Hoàng T bị truy tố, xét xử về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, các bị cáo Lưu Thị Q, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị G bị truy tố, xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lưu Thị Q và bị cáo Nguyễn Thị N xin rút toàn bộ đơn kháng cáo và nội dung đã kháng cáo, nên Hội đồng xét xử không xét xét những nội dung mà các bị cáo đã kháng cáo và đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3] Bị cáo Thân Thị Hoàng T và bị cáo Nguyễn Thị G vắng mặt tại phiên tòa nhưng Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Thân Thị Hoàng T và bị cáo Nguyễn Thị G, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Thân Thị Hoàng T: Do muốn thu lợi bất chính, bị cáo Thu đã rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi đánh bạc, hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, các quy định của Nhà nước trong đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội, Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt 18 tháng tù về tội đánh bạc và tội tổ chức đánh bạc là đã xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước. Bị cáo cung cấp Biên lai thu án phí hình sự sơ thẩm và biên lai nộp tiền hình phạt bổ sung, tuy nhiên đây không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị G bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc năm 2016, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo không biết ăn năn hối cải, quyết định xử phạt đối với bị cáo là chưa đủ tác dụng răn đe. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử phạt bị cáo Giang 06 tháng tù là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, đ khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Lưu Thị Q và Nguyễn Thị N .

2. Không chấp kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thân Thị Hoàng T và bị cáo Nguyễn Thị G.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Gia Lai về phần hình phạt đối với các bị Thân Thị Hoàng T và Nguyễn Thị G.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thân Thị Hoàng T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thân Thị Hoàng T 12 (mười hai)

tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Thân Thị Hoàng T số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Thân Thị Hoàng T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024; Buộc bị cáo Thân Thị Hoàng T phải chấp hành hình phạt bổ sung là nộp số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/10/2024 đến ngày 04/10/2024.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị G số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: buộc các bị cáo Thân Thị Hoàng T và Nguyễn Thị G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND khu vực 9 – Gia Lai;
- VKSND khu vực 9 – Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Giáp Bá Dự